

Số: *1104*/QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày *27* tháng *4* năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của**  
**Thanh tra Bộ Khoa học và Công nghệ**

**BỘ TRƯỞNG**  
**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 213/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Khoa học và Công nghệ; Nghị định số 27/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 213/2013/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Chánh Thanh tra Bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

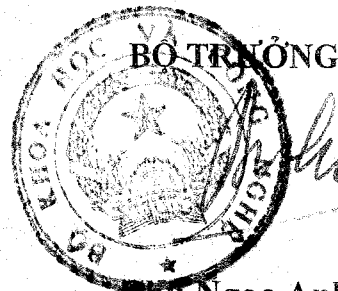
**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Thanh tra Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 638/QĐ-BKHHCN ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Thanh tra Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.



*Chu Ngọc Anh*  
**Chu Ngọc Anh**

**QUY CHẾ**

**Tổ chức và hoạt động của Thanh tra Bộ Khoa học và Công nghệ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1104 /QĐ-BKHCN ngày 27/ 4 /2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

**Chương I**

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

**Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Thanh tra Bộ Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi tắt là Thanh tra Bộ) là tổ chức trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tiến hành thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành; giải quyết khiếu nại, tố cáo; tổ chức việc tiếp công dân; thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra Bộ chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về công tác, tổ chức, nghiệp vụ thanh tra của Thanh tra Chính phủ.

3. Thanh tra Bộ có con dấu và tài khoản riêng.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

Thanh tra Bộ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Nghị định số 213/2013/NĐ-CP ngày 20/12/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi là Nghị định số 213/2013/NĐ-CP); Nghị định số 27/2017/NĐ-CP ngày 15/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 213/2013/NĐ-CP (sau đây gọi là Nghị định số 27/2017/NĐ-CP) và những nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, trình cấp có thẩm quyền ban hành; kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về thanh tra thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; kiến nghị với cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành hoặc hủy bỏ những quy định trái pháp luật được phát hiện qua công tác thanh tra.

2. Xây dựng kế hoạch thanh tra trình Bộ trưởng phê duyệt; tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra thuộc trách nhiệm của Thanh tra Bộ; hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch thanh tra thuộc trách nhiệm của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (sau đây gọi là Tổng cục) và Cục An toàn bức xạ và hạt nhân (sau đây gọi là Cục); tổng hợp, xử lý chồng chéo theo thẩm quyền trong hoạt động thanh tra, kiểm tra hoặc trình Bộ trưởng quyết định trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ và theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành cho Tổng cục và Cục; Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi là Thanh tra Sở) và Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi là Chi cục) các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ thực hiện quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiếp công dân.

4. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành cho thanh tra viên, công chức thanh tra chuyên ngành và chuyên viên làm công tác thanh tra thuộc Thanh tra Bộ, Tổng cục, Cục, Thanh tra Cục, Thanh tra Sở và Chi cục.

5. Kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của kết luận thanh tra, quyết định xử lý sau thanh tra, quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Tổng cục trưởng, Cục trưởng, Chánh Thanh tra Cục và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với vụ việc thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ khi cần thiết.

6. Thanh tra hành chính việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của Bộ Khoa học và Công nghệ.

7. Thanh tra chuyên ngành việc chấp hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

8. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Bộ trưởng, của Thanh tra Bộ và quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chánh Thanh tra Bộ; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

9. Tổng kết, rút kinh nghiệm, xây dựng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành về khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

10. Giúp Bộ trưởng tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

11. Tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng và Tổng Thanh tra Chính phủ kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

12. Trung tập cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia Đoàn thanh tra theo quy định của pháp luật.

13. Quản lý công chức, tài sản, hồ sơ, tài liệu và thực hiện công tác thống kê, văn thư, lưu trữ của Thanh tra Bộ theo phân cấp và quy định của pháp luật.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

#### **Điều 3. Lãnh đạo Thanh tra Bộ**

1. Lãnh đạo Thanh tra Bộ gồm Chánh Thanh tra và không quá 03 Phó Chánh Thanh tra.

2. Chánh Thanh tra do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức sau khi thống nhất với Tổng Thanh tra Chính phủ. Chánh Thanh tra chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, Tổng Thanh tra Chính phủ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thanh tra Bộ trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Chánh Thanh tra có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Nghị định số 213/2013/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Phó Chánh Thanh tra Bộ do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức trên cơ sở đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ. Phó Chánh Thanh tra Bộ giúp Chánh Thanh tra chỉ đạo thực hiện một hoặc một số công tác của Thanh tra Bộ chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra và trước pháp luật về những nhiệm vụ được phân công phụ trách.

4. Trong trường hợp Chánh Thanh tra vắng mặt, một Phó Chánh Thanh tra được Chánh Thanh tra uỷ quyền quản lý và điều hành hoạt động của Thanh tra Bộ.

#### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Thanh tra Bộ**

1. Phòng Tổng hợp - Hành chính.

2. Phòng Thanh tra Khoa học và công nghệ.

3. Phòng Thanh tra Sở hữu trí tuệ.

4. Phòng Thanh tra Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và An toàn bức xạ và hạt nhân.

Chánh Thanh tra Bộ chủ trì, phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ quy định chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của các Phòng trực thuộc Thanh tra Bộ.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng, phó các Phòng trực thuộc Thanh tra Bộ được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức của Bộ Khoa học và Công nghệ.

#### **Điều 5. Chế độ làm việc**

1. Thanh tra Bộ được tổ chức và hoạt động theo chế độ thủ trưởng.
2. Chánh Thanh tra Bộ điều hành hoạt động của Thanh tra Bộ theo quy định của pháp luật về thanh tra, Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra Bộ và quy định khác do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

#### **Điều 6. Nhân lực của Thanh tra Bộ**

1. Thanh tra viên.
2. Chuyên viên.
3. Người lao động được điều động, biệt phái từ các đơn vị khác về làm việc tại Thanh tra Bộ theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

#### **Điều 7. Nguyên tắc hoạt động của Thanh tra Bộ**

1. Tuân theo pháp luật, bảo đảm chính xác, trung thực, khách quan, công khai, dân chủ và kịp thời; không làm cản trở đến hoạt động bình thường của đối tượng thanh tra.
2. Khi tiến hành thanh tra, người ra quyết định thanh tra, Chánh Thanh tra, Trưởng đoàn thanh tra, Thanh tra viên và các thành viên Đoàn thanh tra có nhiệm vụ, quyền hạn và thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra, Nghị định số 213/2013/NĐ-CP, Nghị định số 27/2017/NĐ-CP, Quy chế này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hành vi và quyết định của mình.

#### **Điều 8. Thẩm quyền trình phê duyệt kế hoạch thanh tra, xử lý chồng chéo và quyết định thanh tra**

1. Thẩm quyền trình phê duyệt kế hoạch thanh tra
  - a) Thanh tra Bộ xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch thanh tra hằng năm của Bộ Khoa học và Công nghệ.
  - b) Chánh Thanh tra Bộ chủ trì xử lý hoặc trình Bộ trưởng xử lý việc chồng chéo về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra, kiểm tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; phối hợp với Chánh Thanh tra cấp tỉnh giải quyết việc chồng chéo về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

## 2. Thẩm quyền ra quyết định thanh tra

a) Thanh tra theo kế hoạch: Chánh Thanh tra Bộ ra quyết định thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra. Trường hợp cần thiết hoặc đối với vụ việc phức tạp, liên quan đến trách nhiệm quản lý của nhiều cơ quan, đơn vị, nhiều cấp, nhiều ngành thì Chánh Thanh tra Bộ trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ra quyết định thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra;

b) Thanh tra đột xuất: Chánh Thanh tra Bộ ra quyết định thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật và gửi quyết định thanh tra để báo cáo Bộ trưởng Khoa học và Công nghệ, đồng thời chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Khoa học và Công nghệ về quyết định của mình. Trường hợp cần thiết hoặc đối với vụ việc phức tạp, liên quan đến trách nhiệm quản lý của nhiều cơ quan, đơn vị, nhiều cấp, nhiều ngành thì Chánh Thanh tra Bộ trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ra quyết định thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra;

c) Thanh tra lại: Khi được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ giao, Chánh Thanh tra Bộ ra quyết định thanh tra lại vụ việc đã được Tổng cục trưởng, Cục trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kết luận thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ nhưng phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

## **Chương III** **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

### **Điều 9. Mối quan hệ giữa Thanh tra Bộ với Tổng cục và Cục**

1. Thanh tra Bộ có trách nhiệm và quyền hạn sau đây đối với Tổng cục và Cục:

a) Hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra hằng năm, từng thời kỳ và giải quyết các vụ việc theo chỉ đạo của Bộ trưởng và theo yêu cầu của Chánh Thanh tra Bộ;

b) Điều phối kế hoạch thanh tra chuyên ngành về khoa học và công nghệ của các cơ quan có chức năng thanh tra chuyên ngành thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, Thanh tra Sở và Chi cục khi tiến hành thanh tra tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

c) Chỉ đạo về công tác, hướng dẫn về nghiệp vụ đối với hoạt động thanh tra của Tổng cục, Cục và Thanh tra Cục;

d) Yêu cầu cử công chức thanh tra chuyên ngành tham gia các Đoàn Thanh tra của Thanh tra Bộ;

đ) Hướng dẫn, yêu cầu thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả công

tác thanh tra;

e) Chỉ đạo Tổng cục và Cục trong việc phối hợp, hỗ trợ và hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành được phân cấp cho Thanh tra Sở, Chi cục để giải quyết những vụ việc có liên quan khi có yêu cầu của Sở Khoa học và Công nghệ hoặc Chi cục;

g) Phối hợp với Tổng cục và Cục trong việc xem xét, bồi dưỡng công chức thanh tra chuyên ngành của Tổng cục và Cục;

h) Hiệp y việc đề nghị khen thưởng từ Bằng khen của Bộ trưởng trở lên đối với các hoạt động thanh tra chuyên ngành theo lĩnh vực của Tổng cục và Cục.

## 2. Trách nhiệm báo cáo về công tác thanh tra:

a) Thanh tra Bộ có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Tổng Thanh tra Chính phủ về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng của Bộ Khoa học và Công nghệ và công tác thanh tra chuyên ngành khoa học và công nghệ;

b) Tổng cục, Cục có trách nhiệm báo cáo định kỳ 03 tháng, 06 tháng, 09 tháng và 01 năm cho Thanh tra Bộ về công tác thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý được phân cấp và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Thanh tra Bộ để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Tổng Thanh tra Chính phủ.

c) Chánh Thanh tra Bộ có quyền yêu cầu Tổng cục trưởng và Cục trưởng tiến hành thanh tra đột xuất trong phạm vi quản lý được phân cấp cho Tổng cục và Cục khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp Tổng cục trưởng và Cục trưởng không đồng ý thì Chánh Thanh tra Bộ có quyền ra quyết định thanh tra, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về quyết định của mình.

## **Điều 10. Mọi quan hệ giữa Thanh tra Bộ với Thanh tra Sở, Chi cục**

1. Thanh tra Bộ là đầu mối nghiên cứu, xây dựng và hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành cho Thanh tra Sở, Chi cục.

2. Thanh tra Bộ hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra hằng năm, từng thời kỳ và giải quyết các vụ việc theo chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Thanh tra Bộ xem xét để thống nhất kế hoạch thanh tra chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ giữa Tổng cục, Cục với Thanh tra Sở, Chi cục khi tiến hành thanh tra chuyên ngành trên địa bàn.

4. Thanh tra Bộ yêu cầu thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý nhà nước của

Sở Khoa học và Công nghệ.

5. Thanh tra Bộ trung tập Thanh tra viên, chuyên viên thuộc Thanh tra Sở, công chức thanh tra chuyên ngành của Chi cục tham gia Đoàn thanh tra của Bộ Khoa học và Công nghệ khi tiến hành thanh tra chuyên ngành trên địa bàn.

**Điều 11. Mối quan hệ giữa Thanh tra Bộ với các đơn vị khác thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ**

Thanh tra Bộ thực hiện chế độ làm việc, quan hệ công tác với các đơn vị khác thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định của pháp luật về thanh tra, Quy chế làm việc của Bộ Khoa học và Công nghệ và các quy định khác do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

**Điều 12. Mối quan hệ giữa Thanh tra Bộ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân ngoài Bộ Khoa học và Công nghệ**

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Thanh tra Bộ có trách nhiệm phối hợp với cơ quan công an, cơ quan thanh tra chuyên ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan khác trong việc thực hiện nhiệm vụ thanh tra và phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định của pháp luật.

**Chương IV**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 13. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Chánh Thanh tra Bộ phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức thực hiện Quy chế này.

**Điều 14. Sửa đổi, bổ sung**

Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Chánh Thanh tra Bộ phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định./.



Chu Ngọc Anh